

Số: 27/2022/QĐST-HNGĐ

G, ngày 08 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 366/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2021, giữa:

Chị Lâm Thị Thu N, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp B (P), xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp S (P), xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lâm Thị Thu N với anh Nguyễn Văn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lâm Thị Thu N và anh Nguyễn Văn M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lâm Thị Thu N được quyền nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Lâm N, sinh ngày 06/12/2007 và Nguyễn Minh M, sinh ngày 27/9/2014.

Ghi nhận việc chị Lâm Thị Thu N tự nguyện không yêu cầu anh Nguyễn Văn M cấp dưỡng nuôi 02 con.

Anh Nguyễn Văn M được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc của cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lâm Thị Thu N và anh Nguyễn Văn M khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Lâm Thị Thu N tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002244 ngày 22/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Chị Lâm Thị Thu N được hoàn lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện G;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã T, huyện G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Khắc Giang